

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC CÔNG BỐ CÔNG KHAI ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN THU, CHI QUẢN LÝ DỰ ÁN NĂM 2024 CỦA BAN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG BỘ

GIÁM ĐỐC BAN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG BỘ

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 179/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý bảo trì đường bộ trực thuộc Sở Giao thông vận tải Sơn La;

Căn cứ Quyết định số 771/QĐ-SGTVT ngày 26/12/2024 của Sở Giao thông vận tải Sơn La phê duyệt điều chỉnh dự toán thu, chi quản lý dự án năm 2024 của Ban Quản lý bảo trì đường bộ;

Căn cứ Quyết định số 188/QĐ-BQLBT ngày 30/12/2024 của Ban Quản lý bảo trì đường bộ về việc phê duyệt điều chỉnh dự toán chi tiết thu, chi quản lý dự án năm 2024 của Ban Quản lý bảo trì đường bộ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu điều chỉnh dự toán chi tiết thu, chi quản lý dự án năm 2024 của Ban Quản lý bảo trì đường bộ (chi tiết theo Biểu số 02 kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Kế hoạch - Tổng hợp; Kế toán trưởng; Tổ trưởng Tổ Website chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Giám đốc Ban;
- Lưu: VT, KHTH (05b).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Trọng Hải

Đơn vị: Ban Quản lý bảo trì đường bộ

Chương: 421

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 189/QĐ-BQLBT ngày 30/12/2024 của Ban QLBT đường bộ)

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
A	DỰ TOÁN THU	15.045,099
1	Nguồn kinh phí năm trước chuyển sang	5.912,196
2	Thu trong năm 2024	9.132,903
B	DỰ TOÁN CHI	9.132,903
I	Chi thường xuyên	5.251,739
1	Tiền lương	2.528,705
2	Các khoản phụ cấp lương	860,011
3	Các khoản trích nộp theo lương	608,782
4	Chi sửa chữa thường xuyên tài sản	40,400
5	Phúc lợi tập thể	6,600
6	Các khoản thanh toán khác cho cá nhân	119,000
7	Thanh toán dịch vụ công cộng	75,000
8	Vật tư văn phòng	142,948
9	Thông tin, tuyên truyền, liên lạc	212,900
10	Hội Nghị	3,750
11	Công tác phí	470,130
12	Chi phí thuê mướn	120,000
13	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	26,700
14	Chi khác	16,401
15	Chi phụ cấp công tác Đảng	2,880
16	Chi hỗ trợ giải quyết việc làm (TM 8049)	17,532
II	Trích lập các quỹ (theo ND 60/2021/ND-CP)	3.881,164
1	Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp (trích 25%)	970,291
2	Quỹ bổ sung thu nhập	2.171,372
3	Quỹ Khen thưởng, Quỹ phúc lợi	739,501